

XÂY DỰNG PHONG CÁCH DIỄN ĐẠT HỒ CHÍ MINH CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

Lê Đức Thọ

Khoa Cơ bản, Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Email: ductho@danavtc.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 27/12/2021; Ngày nhận chỉnh sửa: 28/02/2022; Ngày duyệt đăng: 26/9/2022

Tóm tắt

Bài viết nghiên cứu về phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh. Nội dung phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện ở ngôn ngữ diễn đạt và phi ngôn ngữ (hành động). Ngôn ngữ diễn đạt của Hồ Chí Minh là đúng đối tượng, hoàn cảnh, mục đích và phương pháp; giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ; ngắn gọn, hàm súc; chân thực; sinh động, gần gũi. Diễn đạt phi ngôn ngữ (hành động) của Hồ Chí Minh là nói đi đôi với làm và nêu gương về đạo đức. Bài viết cũng đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: *Cán bộ, đảng viên, phong cách diễn đạt, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh.*

BUILDING HO CHI MINH' STYLE OF EXPRESSION FOR CURRENT PARTY MEMBERS

Le Duc Tho

Faculty of Basic Education, Danang Vocational Training College

Email: ductho@danavtc.edu.vn

Article history

Received: 27/12/2021; Received in revised form: 28/02/2022; Accepted: 26/9/2022

Abstract

This article investigated Ho Chi Minh's style expression. Ho Chi Minh's style expression content presented in expressing and non-verbal language (action). Ho Chi Minh's language expression aims at the right object, circumstance, purpose, and method; simple, easy to understand, easy to remember; brief, jawy; true; lively, and friendly. Ho Chi Minh's non-verbal language (action) expression is words accompanied by actions and ethic exemplars. The article also proposes a number of solutions to build Ho Chi Minh expression style for party members in our country today.

Keywords: *Expressive style, Ho Chi Minh's style expression, party members.*

1. Mở đầu

Trong hệ thống di sản Hồ Chí Minh, phong cách diễn đạt có vị trí hết sức đặc biệt. Phong cách diễn đạt của Người là biểu hiện sống động của tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh xem diễn đạt là công cụ đắc lực để tuyên truyền, giác ngộ ý thức cách mạng, củng cố niềm tin, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”. Do đó, xây dựng phong cách diễn đạt của người cán bộ, đảng viên hết sức cần thiết. Thực tiễn từ khi Đảng ta ra đời cho đến nay, công tác cán bộ nói chung và xây dựng tác phong, phong cách diễn đạt cho cán bộ, đảng viên luôn được Đảng và nhà nước ta quan tâm. Tuy nhiên, trong thực tiễn vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Do đó, việc học tập, rèn luyện và làm theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh sẽ góp phần nâng cao năng lực công tác, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng và nhân dân giao phó.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm phong cách và phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh

Phong cách Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản vô giá mà Người để lại cho dân tộc ta. “Phong cách Hồ Chí Minh là những đặc điểm riêng có, cái độc đáo, có tính hệ thống, trở thành nền nếp ổn định được phản ánh trong toàn bộ cuộc sống của Hồ Chí Minh” (Mạch Quang Thắng, 2017, tr. 82). Phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể bao gồm: phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt. Năm mặt chủ yếu này tạo thành hệ thống phong cách Hồ Chí Minh, thể hiện một cách tự nhiên trong cuộc sống của Người, để Hồ Chí Minh trở thành con người toàn vẹn “chân - thiện - mỹ”. Nói đến phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với tư tưởng, đạo đức của Người; thể hiện một nhân cách lớn, siêu việt, trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng, nhân văn. Đó là phong cách của một vĩ nhân, một chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, một nhà văn hóa lớn.

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh được thể

hiện trong những bài nói, bài viết, tạo nên những giá trị, những nét riêng biệt của Hồ Chí Minh. Nói cách khác, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là tổng hợp những phương pháp, thủ pháp, biện pháp, cách thức riêng, tiêu biểu, ổn định của Người được diễn đạt (qua nói và viết) để truyền tải tới đối tượng xác định nhằm hướng vào độc lập dân tộc, mang lại hạnh phúc cho nhân dân.

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh có sự kết hợp hài hòa giữa dân gian với bác học, cổ điển với hiện đại, giữa phương Đông với phương Tây, từ đó tạo thành sức cuốn hút mạnh mẽ đối với người nghe, người đọc. Nét độc đáo trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là kết tinh của vốn hiểu biết sâu rộng, uyên bác; tài trí thông minh, nghị lực và bản lĩnh phi thường với phong thái giản dị, lạc quan, thẳng thắn, tự tin cùng phong cách lịch thiệp, nho nhã, mực thước khi giao tiếp ứng xử. Điều này đã giúp Hồ Chí Minh xử lý một cách khéo léo những tình huống giao tiếp một cách mềm mỏng mà hiệu quả. Như vậy, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là một chỉnh thể thống nhất, xuyên suốt, biểu hiện qua ngôn ngữ nói, viết và diễn đạt bằng hành động của Người.

2.2. Nội dung của phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh được thể hiện ở ngôn ngữ (nói, viết) và phi ngôn ngữ hay còn gọi là cử chỉ (hành động). Nội dung phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh gồm:

2.2.1. Về ngôn ngữ diễn đạt

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện rõ nhất ngôn ngữ diễn đạt của Người. Ngôn ngữ diễn đạt (ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết) của Hồ Chí Minh thể hiện tổng thể hài hòa, kết hợp giữa uyên bác với dân dã; hiện đại với cổ điển; văn hóa phương Đông với phương Tây; truyền thống dân tộc với tinh hoa văn hóa nhân loại. Ngôn ngữ diễn đạt của Hồ Chí Minh rất đa dạng, từ lời lẽ châm biếm đến lời lẽ giàu tình cảm; từ những bản hùng văn đến những bài thơ, bài văn dễ nhớ, dễ thuộc,... tất cả điều đó làm nên phong cách nói và viết của nhà chính trị Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh đã sử dụng ngôn ngữ như một vũ khí đấu tranh cho độc lập dân tộc và công cụ giao tiếp giữa người với người để chỉ ra lẽ phải, tuyên truyền và tổ chức nhân dân, soi sáng ý nghĩ và cảm hóa tâm lòng

của người đọc, người nghe. Với lời lẽ đanh thép, luận cứ vững chắc, Hồ Chí Minh đã viết những bài báo tố cáo chủ nghĩa thực dân tàn ác, bóc lột đến tận cùng xương tủy của quần chúng nhân dân lao động. Với ngôn ngữ uyên bác mà mộc mạc, tinh thâm mà giản dị trong *Nhật ký trong tù*. Đối với Người, nói và viết không đơn thuần là một hành động thông tin mà còn là quá trình tác động lên người nghe, người đọc, nhằm thuyết phục, cảm hóa, nâng cao nhận thức, thay đổi quan niệm và hành vi, hướng mọi người vào các hoạt động thực tiễn cách mạng phù hợp xu hướng tiến bộ của xã hội, của thời đại.

Ngôn ngữ diễn đạt của Hồ Chí Minh được biểu hiện như sau:

a. Diễn đạt đúng đối tượng, hoàn cảnh, mục đích và phương pháp

Trong hoạt động chính trị, để diễn đạt tư tưởng qua nói và viết, Hồ Chí Minh sử dụng rất nhiều hình thức như: Văn chính luận, thư, lời kêu gọi, thơ, truyện, bài báo,... Với mỗi cương vị, mục đích và với đối tượng cần truyền đạt, từ công nhân, nông dân, quần chúng lao động cho đến các trí thức, bạn bè quốc tế, các chính trị gia, người đứng đầu nhà nước,... Người đều có cách nói, viết phù hợp với từng hoàn cảnh, đối tượng. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người căn dặn: “Người tuyên truyền bao giờ cũng phải tự hỏi: Viết cho ai xem? Nói cho ai nghe?” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 340). Người luôn xác định đối tượng nghe và đọc để lựa chọn ngôn ngữ cho phù hợp với trình độ, kiến thức, nghề nghiệp và hoàn cảnh tiếp nhận thông tin. Nếu đối tượng là quảng đại quần chúng nhân dân Việt Nam, phương châm nói và viết của Hồ Chí Minh là: “Phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr. 208), “mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 346). Người nói và viết bằng lối văn giản dị, mộc mạc, dễ nhớ, dễ hiểu với những câu từ đơn giản: “Dân là ông chủ nắm chính quyền” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr. 263), “Dân là chủ thì Chính phủ phải là đầy tớ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 74),... Những câu từ đó tạo nên sự gần gũi, thân thiện và có sức truyền bá rộng trong lòng quần chúng nhân dân. Đây là nét đặc sắc trong phong cách diễn đạt của nhà chính trị Hồ Chí Minh. Trên cơ sở thống

nhất về mục đích nói và viết, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện rất phong phú, phù hợp với nội dung được trình bày. Nhờ đó cách diễn đạt trong các bài nói, bài viết của Người rất mộc mạc, ngắn gọn trong sáng, giản dị, khúc triết và dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức, sự hiểu biết và cách suy nghĩ của từng đối tượng người đọc, người nghe.

b. Diễn đạt giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ

Hồ Chí Minh không chỉ là một lãnh tụ thiên tài mà còn là người thầy của nền báo chí cách mạng Việt Nam. Người đã viết hàng nghìn bài báo, bằng nhiều thứ tiếng Việt, Pháp, Nga, Trung với nhiều bút danh khác nhau. Người đã có hơn 30 năm lao động, hoạt động, học tập ở nước ngoài nên rất am hiểu văn hóa và phong cách diễn đạt của ngôn ngữ phương Tây nhưng khi nói và viết trước đồng bào trong nước thì cách diễn đạt của Người lại rất Việt Nam. Đặc trưng nổi bật trong phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là tính phù hợp một cách tự nhiên, nhuần nhuyễn, mộc mạc, ngắn gọn, trong sáng, giản dị, khúc triết và dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức, sự hiểu biết và cách suy nghĩ của từng đối tượng người đọc, người nghe. Trong *Đường Kách mệnh*, Hồ Chí Minh viết: “Sách này muốn nói cho vắn tắt, dễ hiểu, dễ nhớ,... đây nói việc gì thì nói rất giản tiện, chắc chắn như 2 lần 2 là 4, không tô vẽ trang hoàng gì cả... Văn chương và hy vọng sách này chỉ ở trong hai chữ: Cách mệnh! Cách mệnh! Cách mệnh!” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 2, tr. 283). Trong *Thư gửi đồng chí Hoàng Mai, Giám đốc Công an khu XII*, Hồ Chí Minh viết “Tu cách người công an cách mệnh”, gói gọn trong 51 từ, ngắn gọn, khúc chiết, sâu sắc, trở thành kim chỉ nam cho hành động của mỗi cán bộ, chiến sĩ công an (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 498-499). Theo Hồ Chí Minh, phải biết cách nói. Nói thì phải đơn giản, rõ ràng, thiết thực, phải có đầu có đuôi, sao cho ai cũng hiểu được, nhớ được. Chớ dùng những danh từ lạ, ít người hiểu. Chớ nói ra ngoài đề. Chớ lặp đi lặp lại. Hồ Chí Minh cho rằng: “Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 345). Diễn đạt phải trong sáng, giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ làm. Với nhiều đối tượng và trình độ khác nhau cần lựa chọn từ ngữ và cách diễn đạt để

hiểu, phù hợp để người nghe và người đọc có thể hiểu và đồng tình. Chính vì vậy phải tránh sử dụng những từ ngữ trừu tượng, khó hiểu. Không những thế, ngôn ngữ phải dễ nhớ, dễ thuộc, dễ thấm vào tâm trí và dễ trở thành hành động.

c. Diễn đạt ngắn gọn, hàm súc

Hồ Chí Minh cho rằng, nói và viết phải ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, có mục đích, có ý nghĩa thể hiện đầy đủ nội dung cần truyền tải. Đồng thời, nói, viết ngắn gọn đi liền với chống thói ba hoa, dài dòng, rỗng tuếch và độ dài hay ngắn của bài nói, bài viết tùy thuộc vào nội dung, thời gian nhưng phải làm rõ được vấn đề, chủ đề mà quần chúng đang quan tâm. Cách nói và viết của Hồ Chí Minh rất ngắn gọn, súc tích; đủ thông tin cần thiết; và có sức thuyết phục mạnh mẽ. Ví dụ, Người viết: “Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 3), “Nước lấy dân làm gốc” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 501), “Không có gì quý hơn độc lập tự do” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 15, tr. 130), hay: “Vi lợi ích mười năm thì phải trồng cây/ Vi lợi ích trăm năm thì phải trồng người” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 11, tr. 528),... Theo Người, nên viết ngắn chừng nào tốt chừng ấy, bởi vì, “viết dài mà rỗng thì không tốt; viết ngắn mà rỗng, cũng không hay. Chúng ta phải chống tất cả những thói rỗng tuếch. Nhưng trước hết phải chống thói đã rỗng lại dài” Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 339).

d. Diễn đạt chân thực, không “ba hoa”

Hồ Chí Minh yêu cầu, khi nói và viết phải chân thực, không được nói ầu, không được bịa ra, đây là một trong những đặc trưng lớn của nhà chính trị Hồ Chí Minh. Mỗi bài nói, bài viết của Người đều bắt nguồn từ thực tế cuộc sống với những con số, những sự kiện đã được xem xét, kiểm tra, chọn lọc, phản ánh chân thực các sự kiện mà Người nói đến. Chính sự chân thực mới tạo nên sức thuyết phục, sự tin tưởng của người nghe, người đọc và chân thực là một phẩm chất, là đạo đức, là lối sống, là yêu cầu cần có của cán bộ, đảng viên. Do đó, cách nói và viết chân thực, phản ánh thẳng thắn những sai lầm, khuyết điểm càng làm cho uy tín của người lãnh đạo tăng lên, tạo được niềm tin cho người nghe và người đọc. Hồ Chí Minh luôn điều tra, xem xét, nghiên cứu, thu thập tài liệu, thông tin rất kỹ qua hình thức nghe, hỏi, thấy,

xem, ghi chép,... Bởi vậy, mỗi bài nói, bài viết của Người có tính thuyết phục rất cao. Người phê phán tính thiếu chính xác, thiếu chân thực, thói giả dối khi viết, khi nói với quần chúng nhân dân của một số cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu: “Báo cáo phải thật thà, gọn gàng, rõ ràng, thiết thực. Những tài liệu và con số phải phân tích và chứng thật” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6, tr. 418). Do đó, Hồ Chí Minh cho rằng, “viết phải thiết thực”, “nói có sách, mách có chứng”, tức là nói cái việc ấy ở đâu, thế nào, ngày nào, nó sinh ra thế nào, phát triển thế nào, kết quả thế nào” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8, tr. 208).

e. Diễn đạt sinh động, gần gũi

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh rất sinh động, độc đáo, đa dạng về bút pháp, giàu hình ảnh, đa giọng điệu, ngôn từ ngắn gọn, súc tích, gắn với những hình ảnh, sự ví von, so sánh cụ thể. Người sử dụng hình ảnh sinh động: “con đĩa hai vôi” để nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc; hay chân lý là những gì có lợi cho dân, không có lợi cho dân thì không phải là chân lý; chủ nghĩa cá nhân là “miễn là mình béo mặc thiên hạ gầy”, ví “lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 275); “Có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng, một mắt mờ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 274); “lý luận mà không áp dụng vào thực tế là lý luận suông” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 274); người đọc nhiều lý luận mà không biết đem thực hành, vận dụng chỉ là “cái hòm đựng sách”, cán bộ dân vận thì phải “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6, tr. 233-234). Bút pháp của Hồ Chí Minh biến hóa vô cùng sinh động, nhất quán mà đa dạng, lập luận chặt chẽ, lý lẽ đanh thép, luận điểm, luận cứ thuyết phục, giàu tính luận chiến dù đó là các bức thư, lời kêu gọi hay bài báo. Khi cụ thể, trực quan: “Dùng người cũng như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong đều tùy chỗ mà dùng được” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 88). Khi hết sức kiệm lời mà mỗi câu từ lại mang sức nặng của một tuyên ngôn: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 15, tr. 130), “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 7) hay “Dân cường thì quốc thịnh” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 241). Lúc đanh thép,

kiên quyết: “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 534). Lại có khi hồn hậu, khiêm nhường: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 187). Cách nói, cách viết sinh động, độc đáo, giàu hình ảnh. Trong thơ ca cũng như trong truyện và ký, trong những bài chính luận, người đọc, người nghe luôn cảm nhận được một trí tuệ tuyệt vời, chính vì lẽ đó mà chất thơ và những biện pháp thường dùng trong thơ văn của Người (như trùng điệp, hài thanh,...) không chỉ bắt gặp trong *Nhật ký trong tù* mà còn thấy trong những lời kêu gọi,... Còn khi nói với các tầng lớp nhân dân, hoặc viết những lá thư cho nhiều cá nhân thuộc đủ các thành phần, mọi lứa tuổi, Người lại dùng những lời bình dị, chứa đựng “muôn vàn tình thân yêu”, một tấm lòng nhân hậu bao la, thông qua ngôn từ mang tính gợi cảm cao như *đồng bào, con rồng cháu tiên, dòng dõi tổ tiên ta, anh em ruột thịt, sum họp một nhà,...* để hướng quần chúng về cội nguồn nhằm tăng cường mối đoàn kết dân tộc.

2.2.2. Về ngôn ngữ hành động

Phong cách diễn đạt bằng hành động của Hồ Chí Minh có hai đặc trưng tạo nên nét riêng, nét đặc biệt, đó là nói đi đôi với làm và nêu gương sáng về đạo đức. Ngôn ngữ hành động, hay cử chỉ cũng là một nét phong cách diễn đạt đặc biệt, rất riêng của Hồ Chí Minh. Người quan niệm: Một tấm gương sáng còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền; và vì thế, từng cử chỉ, hành động của Người đều thể hiện phong cách “nói đi đôi với làm”, không khoa trương, mệnh lệnh, chỉ đạo suông mà rất ân cần, gần gũi, “xắn tay áo làm” khi đề ra nhiệm vụ công tác; những việc cấp bách thì phải làm ngay, làm gấp và Người nêu gương thực hiện trước.

Nói đi đôi với làm: Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện sự thống nhất giữa nói và làm, viết và

làm. Nói đi đôi với làm không chỉ là nguyên tắc đạo đức, phương châm hoạt động chính trị mà còn là biểu hiện sinh động cụ thể giữa ngôn ngữ nói, viết với hành động. Thực hiện “nói đi đôi với làm” là biện pháp quan trọng đẩy lùi một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm *Đường Kách mệnh* (1927), Hồ Chí Minh đã đề cập tư cách của người cách mạng là nói đi đôi với làm. Trong tác phẩm *Dân vận* (1949), Hồ Chí Minh căn dặn, để làm tốt công tác vận động quần chúng, cán bộ phải thực hiện “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”. Hồ Chí Minh căn dặn, các cấp lãnh đạo đều phải hết sức chú ý đề phòng và tẩy trừ sạch các căn bệnh lý luận suông, phải hết sức tránh các biểu hiện của chủ nghĩa quan liêu, bàn giấy, hẹp hòi, thói ba hoa, sáo rỗng, tự kiêu tự đại, tác phong, lối sống sinh hoạt ích kỷ, chỉ biết đến mình, không thèm học hỏi quần chúng, không nghe lời nói phải, coi khinh ý kiến của người khác, thậm chí trù úm những người nói thẳng, nói thật. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, muốn viết được, nói được, người cán bộ, đảng viên phải trực tiếp suy nghĩ và hành động, tự đi sâu tìm hiểu thực tiễn quần chúng nhân dân. Người thường căn dặn chúng ta nên nói ít làm nhiều chứ không phải nói nhiều làm ít. Đối lập với tác phong “miệng nói, tay làm” là lối “chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh” tức là nói mà không làm, và nếu có làm thì chỉ làm theo lối quan liêu “bàn giấy”, hoặc nói một đằng, làm một nẻo, miệng thì vận động người khác nhưng mình thì không làm hoặc làm ngược lại. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước, phải thật thà “nhúng” tay vào việc, phải cùng lao động, cùng chiến đấu, hòa mình vào cuộc sống hằng ngày của quần chúng để thực hiện mục đích. Năm 1945, khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời, nhân dân ta phải đương đầu với giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm, Người đề xuất toàn dân tiết kiệm để giúp đồng bào bị đói, nêu cao tinh thần “Lá lành đùm lá rách”. Người kêu gọi: “Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6, tr. 233).

Nêu gương sáng về đạo đức: Sức cảm hóa giáo dục đạo đức của Hồ Chí Minh phần lớn là ở

chữ Người suốt đời nêu gương tốt đẹp, nói và làm như một, tư tưởng và nhân cách đều vẹn toàn thống nhất. Chính Người là một tấm gương về thực hành đạo đức cách mạng. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 187). Điều này được thể hiện trước hết ở việc nói đi đôi với làm, nhất là đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Lấy bản thân để tuyên truyền, giáo dục, làm gương cho quần chúng noi theo là điểm đặc sắc, thể hiện sự thống nhất giữa tư tưởng và hành động, giữa lý luận và thực tiễn, giữa tư tưởng đạo đức và hành vi đạo đức của Hồ Chí Minh. Đó là phong cách diễn đạt thông qua hành động rất hiệu quả của Người, có sức giáo dục và ảnh hưởng sâu, rộng đến quần chúng nhân dân. Trong phong trào xây dựng đời sống mới, xây dựng xã hội mới, Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải thực hiện phương châm “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, nghiêm túc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, kiên quyết đấu tranh với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xa xỉ. Hồ Chí Minh cho rằng: “Có tiết kiệm, không hoang phí xa xỉ thì mới giữ được liêm khiết, trong sạch” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5, tr. 243). Có như thế người cán bộ cách mạng mới được dân mến, dân tin, dân phục, mới có thể công tâm, sâu sát, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân. Hồ Chí Minh chỉ rõ: Có người cho rằng “phải ăn mặc bảnh mới giữ được oai tín, giữ được thể diện. Nói thể hết sức sai. Muốn có oai tín thể diện, thì phải làm việc cho giỏi...” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 241).

2.3. Giải pháp xây dựng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh luôn để lại những ấn tượng cho tất cả những ai từng được tiếp xúc cũng như đã đọc tác phẩm của Người. Nghiên cứu, học tập, vận dụng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh vào việc xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên hiện nay có tính thời sự khi Đảng ta là đảng cầm quyền, đang không ngừng triển khai sâu rộng các chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, và đặc biệt là trong thời kỳ xây dựng và chinh đốn Đảng.

Những thành tựu to lớn trong sự nghiệp 35

năm đổi mới luôn gắn liền và có sự tham gia tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, cán bộ, đảng viên đã tích cực tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng bằng phương pháp diễn đạt ngắn gọn, phù hợp với nhận thức của người nghe, cảm hóa quần chúng nhân dân bằng chính những việc làm tốt đẹp, sự hy sinh của mình. Những năm qua, việc xây dựng phong cách diễn đạt, ứng xử, sinh hoạt và đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân của đội ngũ cán bộ, đảng viên đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chú trọng triển khai thực hiện gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, trong đó có xây dựng và rèn luyện theo phong cách diễn đạt đã trở thành công việc thường xuyên, đi vào nề nếp trong các cơ quan, đơn vị đã góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức.

Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều khuyết điểm trong phong cách diễn đạt của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phương pháp tuyên truyền, vận động quần chúng chưa khoa học, chưa quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về nói và viết sao cho hiệu quả, thiết thực. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng đã chỉ ra trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, có biểu hiện thứ sáu: “Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr. 29). Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít còn khá phổ biến” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 94). Vẫn còn tình trạng nói và viết không bám sát chủ đề, đối tượng người nghe, người đọc; nói và viết thiếu cần trọng; bệnh hình thức; nói chưa đi đôi với làm. Chính vì vậy, việc xây dựng, học tập và rèn luyện theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh là việc làm cần thiết có ý nghĩa thực tiễn và phải trở thành việc làm tự giác, thường xuyên đối với mỗi cán bộ, đảng viên.

2.3.1. Đối với tổ chức Đảng, chính quyền

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Cần đẩy mạnh hiệu quả của báo chí, truyền thông đối với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với từng đối tượng, tập trung hơn cho đối tượng hướng đích, ví dụ: giáo dục cho thế hệ trẻ, giáo dục trong gia đình, giáo dục cho cán bộ đảng viên, cán bộ chủ chốt nêu gương và đối tượng quần chúng nhân dân do vậy cần làm sao để lan tỏa, chia sẻ được đến đối tượng là quần chúng nhân dân; hay các hình thức phát huy hiệu quả tuyên truyền, tôn vinh, biểu dương như: Giải thưởng, giao lưu điển hình, xây dựng phim ngắn,... đặc biệt nhấn mạnh là phải đưa được hình thức tuyên truyền này lên internet và các trang mạng xã hội,... Cần phải tăng cường sử dụng các phương thức truyền thông mới, không chỉ là các phương thức truyền thống trong tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh.

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về đẩy mạnh học tập, rèn luyện và làm theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh. Cấp tổ chức Đảng, chính quyền các cấp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền thường xuyên, liên tục, có hệ thống, bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, phù hợp với từng đối tượng về thân thế, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; mục đích, yêu cầu của việc học tập và làm theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, tạo sự chuyển biến tích cực hơn nữa về hành động trong thực tiễn; tích cực, nỗ lực hơn nữa trong khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống, nâng cao chất lượng công tác, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đảng, chính quyền trong chỉ đạo xây dựng và rèn luyện theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh. Các tổ chức Đảng, chính quyền cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất; coi đây là một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo; chủ động đánh giá, rút kinh nghiệm về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn của người cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở đó, lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; kiên quyết khắc phục

những biểu hiện, tư tưởng "trung bình chủ nghĩa", hoàn thành nhiệm vụ thấp hoặc vi phạm pháp luật của nhà nước, kỷ luật của Đảng.

2.3.2. Đối với các cơ quan, đơn vị

Xây dựng kế hoạch học tập, vận dụng phong cách điển đạt Hồ Chí Minh một cách cụ thể, thiết thực và hiệu quả. Tổ chức học tập, nghe báo cáo, nghiên cứu, trao đổi, thảo luận kỹ nội dung phong cách điển đạt Hồ Chí Minh và những lời dạy của Người về phong cách điển đạt của cán bộ, đảng viên. Xây dựng kế hoạch với nội dung học tập, vận dụng phong cách điển đạt Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò giám sát của quần chúng nhân dân trong xây dựng và rèn luyện phong cách điển đạt của cán bộ, đảng viên.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, giao tiếp công sở, với đồng nghiệp và nhân dân trong các cơ quan, đơn vị. Mỗi cơ quan phải nghiên cứu, xây dựng và ban hành bộ quy tắc ứng xử, giao tiếp phù hợp với nhiệm vụ được giao. Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy định về văn hóa công vụ trong các cơ quan nhà nước. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định về văn hóa công vụ trong Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm phù hợp với yêu cầu của bối cảnh tình hình mới. Đồng thời, các bộ, ngành và địa phương cần rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến văn hóa công vụ trong phạm vi thẩm quyền để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh đặc thù của cơ quan, tổ chức, của ngành, lĩnh vực, địa phương mình; góp phần đưa những quy định về văn hóa công vụ được triển khai đồng bộ, có hiệu quả trong thực tế đời sống hoạt động công vụ từ Trung ương đến địa phương. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ và kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm. Đồng thời, cần thường xuyên tiến hành các hoạt động khảo sát, đo mức độ hài lòng của nhân dân đối với hoạt động giao tiếp, thái độ ứng xử của cán bộ, đảng viên trong thực thi công vụ.

Trong học tập và rèn luyện theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh, cần chú trọng công tác khuyến khích, nhân rộng những cách làm hay, những tấm gương sáng cán bộ, đảng viên tích cực để tạo sức lan tỏa trong cán bộ, đảng viên. Các cơ quan, đơn vị cần

tiếp tục duy trì những cách làm đã tạo hiệu quả trong thời gian qua và khuyến khích sáng tạo những giải pháp mới ngày càng thiết thực hơn như tiêu chuẩn “Người đảng viên sống đẹp”; “Xây dựng cơ quan văn hóa, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở”; “Người cán bộ hội nông dân tiêu biểu, xuất sắc làm theo Bác Hồ”; “Heo đất tình thương”; “Ông tre tiết kiệm”; “Người cán bộ trung thành, gương mẫu, tận tụy, sáng tạo”; “Công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”; “Hành trình theo chân Bác”.

Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu trong xây dựng và rèn luyện theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, phải đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Việc tự giác nêu gương để khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu “trên trước, dưới sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”.

2.3.3. Đối với cán bộ, đảng viên

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về xây dựng và rèn luyện theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh. Các tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị cần thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo việc xác định mục đích, xây dựng động cơ, thái độ, ý thức trách nhiệm phong trào tự học, tự rèn của cán bộ, đảng viên. Nội dung tự học tập, rèn luyện được thực hiện toàn diện, phong phú, đa dạng, theo hướng cơ bản, thiết thực, vững chắc, toàn diện và chuyên sâu. Trên cơ sở đó, hướng dẫn và tổ chức việc đăng ký phần đầu học tập và làm theo, xác định nội dung và phương pháp tự học tập, rèn luyện cụ thể phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của bản thân và điều kiện thực tiễn của đơn vị. Phương pháp tự học, tự rèn và làm theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên thực sự có kết quả tốt khi họ biết kết hợp giữa học với hành, gắn lý luận với thực tiễn.

Xây dựng kế hoạch hoàn thiện phong cách điển đạt. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cần phải gắn với chức trách, nhiệm vụ, vị

trí việc làm cụ thể, không chung chung. Xây dựng kế hoạch phần đầu, rèn luyện phải cụ thể, thiết thực bao gồm: mục tiêu đạt được, nội dung, phương pháp rèn luyện và thời gian hoàn thành. Mục tiêu đề ra phải sát thực, có cơ sở khoa học, chỉ tiêu phần đầu rõ ràng, nội dung rèn luyện phải toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm. Căn cứ đặc điểm và khả năng của bản thân, điều kiện công tác, yêu cầu nhiệm vụ, không để chi phối bởi các công việc khác; tập trung vào những nội dung chủ yếu như: thái độ ân cần, niềm nở, vừa thân ái vừa nhiệt tình, thể hiện tấm lòng độ lượng, khoan dung và phải có thái độ khiêm nhường, phải rất tế nhị đối với nhân dân, bạn bè, đồng nghiệp. Nội dung học tập có thể chung, giống nhau, nhưng liên hệ và việc làm cần phải cụ thể, gắn với nhiệm vụ của từng người. Cấp ủy, tổ chức đảng phải hướng dẫn và tổ chức đăng ký làm theo Hồ Chí Minh của mỗi cán bộ, đảng viên, phù hợp với công việc của họ, có kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng kịp thời,... Mỗi cán bộ, đảng viên, xây dựng kế hoạch và tự giác rèn luyện theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh, báo cáo kết quả với cấp ủy hoặc chi bộ, đơn vị nơi công tác. Gắn xây dựng và rèn luyện theo phong cách điển đạt Hồ Chí Minh với thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trên cơ sở vận dụng phù hợp, sáng tạo những nội dung của phong cách điển đạt Hồ Chí Minh vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn ở đơn vị.

Tự giác thực hành chuẩn ứng xử, văn hóa ứng xử, giao tiếp công sở. Sự tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên có thể “tự soi”, “tự sửa” là một giải pháp rất quan trọng, có tính quyết định để ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Bởi vì, các biểu hiện suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên chủ yếu từ mình mà ra và tự mình là chính. Cho nên, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải tự mình soi xét, khi thấy có biểu hiện suy thoái phải quyết tâm sửa chữa và tự giác khắc phục. Cấp ủy, tổ chức đảng dù có tích cực giáo dục đến mấy và công tác kiểm tra, giám sát có chặt chẽ đến đâu, nhưng nếu cán bộ, đảng viên không tự giác, không kiên quyết thì rất khó đẩy lùi những biểu hiện thuộc về ý thức của con người. Mỗi cán bộ, đảng viên phải coi việc tự học tập, rèn luyện là nhiệm vụ tự thân, là chế độ, quy định bắt buộc. Học tập là con đường duy nhất để tiến bộ và phát triển. Học tập phải được

coi là nghĩa vụ, là khát vọng, niềm say mê, nguồn vui để làm việc và làm người cán bộ, đảng viên tốt. Không học tập và rèn luyện sẽ bị tụt hậu, đào thải, không đáp ứng được yêu cầu về phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn. Do vậy, cần xác định học tập là công việc suốt đời, “còn sống là còn phải học” và mỗi cán bộ, đảng viên có thể tự lựa chọn cho mình cách học phù hợp, cụ thể như: học ở trường lớp, học đồng nghiệp, học trong sách vở, tự học.

4. Kết luận

Học tập và rèn luyện theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh sẽ giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao trình độ diễn đạt, hoàn thiện kỹ năng giao tiếp, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, xứng đáng là công bộc tận tụy của nhân dân như Bác Hồ mong muốn. Do đó, để xây dựng phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay: *Thứ nhất*, các tổ chức Đảng, chính quyền cần tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về đẩy mạnh học tập, rèn luyện và làm theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh; phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đảng, chính quyền trong chỉ đạo xây dựng và rèn luyện theo phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh. *Thứ hai*, các cơ quan, đơn vị cần xây dựng kế hoạch học tập, xây dựng bộ quy tắc ứng xử, giao tiếp công sở; chú trọng công tác khuyến khích, nhân rộng những cách làm hay, những điển hình tiên tiến; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu. *Thứ ba*, mỗi cán bộ, đảng viên cần xây dựng kế hoạch hoàn thiện phong cách diễn đạt và tự giác thực hành./.

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 2*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 4*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 5*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 6*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 8*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 11*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 15*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Mạch Quang Thắng. (2017). *Hồ Chí Minh đồng hành cùng dân tộc*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.